

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỂU CẦN
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18 /2023/HNGĐ-ST
Ngày: 24/3/2023
V/v ly hôn và tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung
2. Ông Huỳnh Bửu Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Quyên – Thư ký Tòa án.

Ngày 24 tháng 3 năm 2023 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 36/2022/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp ly hôn và nuôi con. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Hồng V, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Tổ 9, ấp An H, xã An H, huyện Châu Th, tỉnh An G (Vắng mặt có lý do).

Bị đơn: Anh Nguyễn Vũ Đông Tr, sinh năm: 1983; Địa chỉ: ấp Định Phú B, xã Long Th, huyện Tiểu C, tỉnh T. (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 13 tháng 7 năm 2022 quá trình tố tụng nguyên đơn chị Lê Thị Hồng V trình bày:

Năm 2014 chị với anh Nguyễn Vũ Đông Tr có xác lập quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã An H, huyện Châu Th, tỉnh An G, sau khi kết hôn vợ chồng sống rất hạnh phúc, khoảng hơn một năm nay vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm nên vợ chồng đã không còn sống chung với nhau, từ khi ly thân đến nay vợ chồng cũng không có liên lạc với nhau. Nay chị không còn tình cảm với anh Tr nữa, chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Vũ Đông Tr

Về con chung: có 02 con chung tên là Nguyễn Vũ Bảo Tr, sinh ngày 17/01/2016 và Nguyễn Vũ Bảo Ch, sinh ngày 25/02/2018 từ khi vợ chồng ly thân với nhau cho đến nay

hai con đều sống chung với chị, nay chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, không yêu cầu anh Triều cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không có

Từ khi Tòa án thụ lý cho đến khi xét xử anh Tr vắng mặt nên không có lời trình bày.

Tại bản tự khai ngày 01/12/2022 cháu Nguyễn Vũ Bảo Tr trình bày: Cha mẹ ly hôn với nhau nguyện vọng của cháu là muốn được cùng sống với mẹ

Các tài liệu chứng cứ tình tiết của vụ án:

- *Tài liệu do nguyên đơn cung cấp:* Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn (bản chính); Giấy khai sinh của cháu Nguyễn Vũ Bảo Tr và Nguyễn Vũ Bảo Ch (bản sao);

- *Tài liệu chứng cứ do bị đơn cung cấp:* Không có.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ cho anh Nguyễn Vũ Đông Tr nhưng anh Tr không đến Tòa tham gia tố tụng và Tòa án cũng không thể tiến hành lấy lời khai của anh Tr được nên không thể xác định được những tình tiết nào của vụ án mà các bên đã thống nhất và không thống nhất. Vì vậy Tòa án căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:* Nguyên đơn chị Lê Thị Hồng V có đơn xin giải quyết vắng mặt. Bị đơn anh Nguyễn Vũ Đông Tr đã được Tòa án triệu tập họp hợp lệ để tham gia phiên tòa, nhưng anh Tr vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị V và anh Tr.

[2]. *Về hôn nhân:* Chị Lê Thị Hồng V và anh Nguyễn Vũ Đông Tr xác lập quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã An H, huyện Châu Th, tỉnh An G vào ngày 12/5/2014 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng không có hạnh phúc, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cự cãi nên đã ly thân với nhau. Quá trình tố tụng chị V xác định chị không còn tình cảm gì với anh Tr nữa nữa, và từ khi Tòa án thụ lý cho đến nay anh Tr cũng không đến Tòa để trình bày ý kiến của mình về việc chị V yêu cầu ly hôn với anh. Như vậy giữa V và anh Tr không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau mà người nào chỉ biết bổn phận người đó, bỏ mặc ai muốn sống ra sao thì sống điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa V và anh Tr đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nếu có duy trì thì mục đích hôn nhân cũng không đạt được. Căn cứ vào điều 56 Luật hôn nhân và gia đình

Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Lê Thị Hồng V được ly hôn với anh Nguyễn Vũ Đông Tr.

[3]. *Về con chung*: Có 02 con chung tên là Nguyễn Vũ Bảo Tr, sinh ngày 17/01/2016 và Nguyễn Vũ Bảo Ch, sinh ngày 25/02/2018 từ khi vợ chồng ly thân với nhau cho đến nay hai con đều sống chung với chị V nên giao hai con chung cho chị V tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng muốn sống chung với mẹ của cháu Tr.

[4]. *Về cấp dưỡng*: Do chị V không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5]. *Về tài sản chung và nợ chung*: Quá trình tố tụng chị V khai không có. Do Tòa án không thể làm việc được với anh Tr nên không biết vợ chồng có tài sản chung và nợ chung hay không, vì vậy nếu sau khi ly hôn anh Tr có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung với chị V thì anh Tr được quyền khởi kiện vụ án tranh chấp tài sản sau khi ly hôn với chị Vân

Về án phí: Chị Lê Thị Hồng V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227; Điều 228; Điều 273 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Hồng V cho chị V được ly hôn với anh Nguyễn Vũ Đông Tr.

2. *Về con chung*: Chị Lê Thị Hồng V được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Vũ Bảo Tr, sinh ngày 17/01/2016 và Nguyễn Vũ Bảo Ch, sinh ngày 25/02/2018 là phù hợp với nguyện vọng muốn sống chung với mẹ của cháu Tr. Anh Tr không phải cấp dưỡng nuôi con do chị V không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con.

3. *Về tài sản chung và nợ chung:* Chị Lê Thị Hồng V khai không có. Sau khi ly hôn anh Tr có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung với chị V thì anh Tr được quyền khởi kiện vụ án tranh chấp tài sản sau khi ly hôn với chị V.

4. *Về án phí:* Chị Lê Thị Hồng V phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0014261 ngày 14/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần tỉnh Trà Vinh. Chị V đã nộp đủ án phí. Anh Nguyễn Vũ Đông Tr không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- UBND xã An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thạch Thị Thu Hiền

